

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019  
và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Thực hiện Nghị quyết số 16 –NQ/ĐU, ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Đảng ủy xã Hương Sơn về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân được nâng lên, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được tăng cường; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác của UBND xã được triển khai đúng tiến độ. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực năm 2019 như sau:

**Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)**

- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt: 35 triệu đồng. (KH: 32-35 triệu đồng)
- Tổng sản lượng lương thực có hạt 329,1 tấn. (KH: 320 tấn).
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn 7 tỷ đồng. (KH: 7-8 tỷ đồng).
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn là 86 triệu đồng. (KH: 85-100 triệu đồng).

**Chỉ tiêu xã hội (06 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1,15% (KH: 1%)
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3 hộ (KH: giảm 1- 2 hộ)
- Đào tạo lao động: 0 người (KH: 35-40 lao động)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,5% (KH: 9,5%).
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT: 100% (KH: 100), trong đó BHXH tự nguyện 9,34% (KH: 15%)
- Xóa nhà tạm: Toàn xã còn 10 hộ, trong năm đã xóa 01 nhà (KH: xóa hết nhà tạm tách hộ trên 5 năm)

**Chỉ tiêu môi trường (04 chỉ tiêu)**

- Độ che phủ rừng: 95% (KH: 95%).
- Trồng rừng gỗ lớn (FSC) 0 ha (KH 15-20 ha)
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo hợp vệ sinh: 75% (KH: 75%).

- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí, nhà tắm hợp vệ sinh: 85% (KH: 85%).

### **Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới**

- Nâng cao chất lượng xã Nông thôn mới.
- Xây dựng 02 thôn kiểu mẫu Nông thôn mới.

Về kết quả thực hiện 18 tiêu chí xây dựng nông thôn mới: Đánh giá tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Xã chưa đạt gồm tiêu chí: nhà ở (nhà tạm), tổ chức sản xuất (hợp tác xã) CSVCVH, (nhà văn hóa thôn A2).

## **I. LĨNH VỰC KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:** Thu nhập từ nông, lâm, ngư nghiệp năm 2019 đạt 39,76 tỷ đồng, tăng 15,21% so với năm trước.

### **a) Nông nghiệp**

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện được là 217,2/214,2 ha, đạt 101,4% kế hoạch năm.

- Diện tích cây lương thực hai vụ sản xuất năm 2019 là 69,2/68,7ha, đạt 100,7% kế hoạch cả năm (trong đó lúa 37,2/38,7ha; Ngô 32/30ha); năng suất bình quân lúa nước cả năm đạt 54,68 tạ/ha (KH: 51tạ/ha), tăng 0,1 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; năng suất bình quân ngô cả năm đạt 38,5tạ/ha KH: 38,5tạ/ha), giảm 0,5 tạ/ha so cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng lương thực có hạt 329,1/315,4 tấn, đạt 104,3% kế hoạch cả năm (trong đó lúa nước 203,9 tấn; ngô 125,2 tấn).

- Cây sắn: Diện tích đến nay đã trồng 90ha/90ha, đạt 100% so với kế hoạch, trong đó sắn công nghiệp 80ha, năng suất 245 tạ/ha, sắn địa phương 10/10ha, năng suất 90 tạ/ha. Sản lượng ước đạt 2.050 tấn.

- Các loại cây có củ khác: Tổng diện tích gieo trồng 21,5/20ha, đạt 107,5% kế hoạch, sản lượng đạt 101,1 tấn.

- Các loại cây thực phẩm khác: Tổng diện tích gieo trồng là 36,5/36,5ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó rau 12 ha, cây ớt 1,5ha, mía 1 ha, đậu các loại 20,4 và cây khác 1,6. Sản lượng ước đạt 129,55 tấn.

- Cây cao su: Tổng diện tích cao su hiện có 296,66 ha; (29,73 ha chuyển đổi cây trồng khác keo, chuối, dứa...). Diện tích cao su đến thời kỳ đưa vào khai thác khoảng 265,27 ha. Sản lượng mủ đạt 1.074,34 tấn, doanh thu ước đạt 13,4 tỷ đồng.

- Kinh tế vườn: Diện tích vườn nhà toàn xã là 40,35ha/358hộ. Trong đó các loại cây chủ yếu gồm; chuối 20ha, cau 4ha, cam, bưởi 3,5ha, dứa 4,5 ha, cỏ phục vụ chăn nuôi 1,5ha, sả 0,3ha, tre lấy măng và cây thực phẩm khác 7ha. Giá trị bình quân đạt 30 triệu đồng/ha/năm.

Thu nhập từ ngành nông nghiệp đạt 25,05 tỷ đồng, tăng 0,87% so với năm trước.

- **Chăn nuôi:** Số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm được duy trì và phát triển. Tổng đàn gia súc hiện có 2.387 con (kế hoạch 2.060 con), trong đó: đàn bò 452

con, đàn trâu 217 con, tổng đàn lợn 1429 con, dê 289 con. Tổng đàn gia cầm hơn 22.000 con, trong đó: gà 19.500 con, chiếm 81,205%; vịt, ngan, ngỗng 2.500 con. Thu nhập từ chăn nuôi đạt 5,31 tỷ đồng, tăng 10,16 % so với năm trước.

Công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được quán triệt thực hiện đầy đủ và kịp thời. Kết quả thực hiện; Tiêm Vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò 300/330 con, đạt 90,90%; vắc xin tam tiền lợn 150/150 con, đạt 100%; vắc xin dại chó 100/120 con, đạt 83,33%; ngoài các chương trình tiêm chủng của huyện, UBND xã còn vận động và hướng dẫn các hộ chăn nuôi tự mua thuốc phòng ngừa cho đàn gia súc, đặc biệt là dịch LMLM.

### **b) Lâm nghiệp**

Diện tích rừng trồng hiện có 325 ha, đã khai thác là 127ha. Công tác trồng và nuôi rừng ngày càng được nhân dân quan tâm. Thu nhập từ lâm nghiệp năm 2019 đạt 13,91 tỷ đồng, tăng 42,77% so với năm trước.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 65/2015/CT-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát địa bàn, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Công tác quản lý, ngăn chặn, bảo vệ rừng có triển khai tận thôn nhưng vẫn còn một số hộ vi phạm phát rẫy trái phép. Năm 2019, đã phát hiện 3 trường hợp lấn chiếm đất rừng trái phép, đã xử lý cảnh cáo 2 trường hợp, 2 trường hợp xử phạt hành chính với tổng số tiền là 6 triệu đồng.

### **c) Thủy sản**

Diện tích ao hồ toàn xã là 5 ha, đã thả nuôi 5 ha, đối tượng nuôi chủ yếu là cá trắm cỏ, chép, rô phi đơn tính. Sản lượng ước đạt 16,7 tấn, thu nhập từ thủy sản đạt 957 triệu đồng, tăng 3,86% so với năm trước.

## **2. Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng**

### **a) Tiểu thủ công nghiệp**

Các ngành nghề như mộc, rèn, xay sát được duy trì ổn định và phát triển, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu nhập cho nhân dân. Tuy nhiên, quy mô của các ngành nghề còn nhỏ lẻ, sản phẩm làm ra ít. Đến nay, toàn xã có khoảng 26 cơ sở sản xuất nhỏ lẻ. Thu nhập ước đạt 2,75 tỷ đồng, tăng 48% so với năm trước.

### **b) Đầu tư - xây dựng cơ bản**

Địa phương tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh và huy động các nguồn lực trong xã hội và nhân dân để phát triển kết cấu hạ tầng. Tổng vốn đầu tư xây dựng trong năm 2019 ước tính 7 tỷ đồng, tăng 38,57% so với năm trước.

## **3. Dịch vụ, thương mại**

Lĩnh vực dịch vụ, thương mại trên địa bàn xã có bước phát triển, mạng lưới kinh doanh, bán lẻ trên địa bàn ngày càng mở rộng tại các thôn, Các loại hình kinh doanh chủ yếu là ăn uống, giải khát và hàng tạp hóa. Tổng thu nhập năm 2019 trên địa bàn xã đạt 10,66 tỷ đồng, tăng 0,03% so với năm trước.

## **4. Tài nguyên - môi trường**

### **a) Tài nguyên**

Tăng cường công tác quản lý các loại đất trên địa bàn thuộc xã quản lý. Khi phát hiện sai phạm về, lấn, chiếm, sử dụng sai mục đích về đất đai, phải báo cáo kịp thời cho lãnh đạo và xử lý đúng quy định của pháp luật. Trong năm 2019, trên địa bàn không có trường hợp xây dựng trái phép, sai quy định.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy trình, quy định của pháp luật cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất. Trong năm 2019 đã cấp mới GCNQSDĐ cho 21 hộ đất ở với diện tích 35.204,8 m<sup>2</sup>, cấp đổi 107 hộ đất ở với tổng diện tích 211.021,7 m<sup>2</sup>, cấp mới 21hộ/34 thửa đất chuyên trồng lúa nước với diện tích 15.484,0 m<sup>2</sup>. Đã tiến hành rà soát và chuyển phòng Tài nguyên thẩm định 9 hồ sơ cấp mới, 18 hồ sơ cấp đổi đất ở. Hiện nay tại xã còn tồn tại 74 hồ sơ chưa cấp đổi được do nguyên nhân: Phần lớn các hồ sơ không đủ điều kiện để cấp giấy CNQSDĐ, do nhận thừa kế, tách thửa hợp thửa, đất nằm trong lộ giới, sử dụng đất sau thời điểm, giấy CNQSDĐ củ đang thế chấp tại ngân hàng. Các nguyên nhân đó làm cho công tác rà soát cấp giấy CNQSDĐ trên địa bàn gặp rất nhiều khó khăn.

### **b) Môi trường**

Đến nay toàn xã có 34 thùng rác được bố trí rải rác tại 11 điểm, công tác thu gom rác thải để vận chuyển đến bãi rác tập trung, tỷ lệ thu gom chất thải rắn là 95% (KH: 95%). Bên cạnh đó, UBND xã đã nỗ lực chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm môi trường do chăn nuôi. Duy trì làm vệ sinh định kỳ cho môi trường xanh, sạch, đẹp góp phần tạo ra môi trường sống an toàn, lành mạnh cho nhân dân.

Thực hiện đề án ngày chủ nhật “xanh - sạch – sáng” đến nay cán bộ và nhân dân đã thực hiện 24 đợt với 1.342 lượt người tham gia.

## **5. Tài chính - tín dụng**

### **a) Tài chính**

Tổ chức thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, truy thu, xuất toán các khoản chi không hợp lệ; ngăn ngừa, chấn chỉnh công tác thu, chi trên địa bàn.

Thu ngân sách trên địa bàn năm 2019 đạt 53 triệu đồng (trong đó: Phí vệ sinh môi trường 30 triệu đồng; phí hộ tịch, chứng thực 0 đồng; thu khác 17 triệu đồng, phí lệ phí 6 triệu đồng). Thu, Chi ngân sách năm 2019 ước tính 2,580 tỷ đồng, chi đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chi theo kế hoạch.

### **b) Tín dụng - Ngân hàng**

Nhu cầu vay vốn của nhân dân ngày càng tăng, chủ yếu phục vụ cho việc mở rộng phát triển sản xuất, đầu tư xây dựng nhà cửa, con em theo học các trường ĐH, CĐ.

Trong năm 2019, ước tính tổng dư nợ vay toàn xã là 20.315 triệu đồng. Trong đó; ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 10.150 triệu đồng, ngân hàng Chính sách xã hội là 10.165 triệu đồng, nợ quá hạn là 205 triệu đồng (ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 185 triệu, ngân hàng Chính sách xã hội là 20 triệu).

### ***Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực kinh tế***

- Công tác chỉ đạo, theo dõi trong sản xuất nông nghiệp còn thiếu kịp thời dẫn đến việc thu hoạch vụ Đông xuân và gieo cấy, thu hoạch vụ Hè thu chậm so với lịch thời vụ.

- Kinh tế vườn có chuyên biến nhưng không đồng đều, việc triển khai Kế hoạch chăm sóc, lập vườn năm 2019 từ xã xuống thôn chưa quyết liệt. Một số vườn nhà chất lượng và hiệu quả còn thấp, chăm sóc và đầu tư phân bón chưa cao.

- Việc đầu tư chăn nuôi gia súc chưa được người dân quan tâm, nhất là chuồng trại, thức ăn; việc chăn nuôi còn ảnh hưởng đến môi trường sống, vẫn còn tình trạng gia súc thả rong phá hoại cây trồng của hộ dân; tỷ lệ tiêm phòng gia súc chưa cao.

- Tình trạng lấn chiếm đất rừng và khai thác lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra, ý thức bảo vệ rừng trong nhân dân chưa cao; việc quản lý, bảo vệ rừng gắn với chứng chỉ FSC vẫn còn nhiều hạn chế.

- Sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn chưa được đầu tư phát triển.

- Lĩnh vực thu trên địa bàn đạt thấp, chưa có giải pháp hiệu quả. Một số hộ vay vốn phát triển sản xuất đầu tư chưa đúng mục đích, hiệu quả chưa cao.

## **II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI**

### **1. Giáo dục - đào tạo**

Chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng nâng lên, tỷ lệ huy động học sinh ở các bậc học đạt cao. Sự nghiệp giáo dục trên địa bàn được quan tâm đầu tư. Năm học 2019 - 2020, trường Mầm non huy động được 125 trẻ, mẫu giáo từ 3-5 tuổi ra lớp đạt 98,9%; Tiểu học huy động được 151 em, trong đó lớp 1 có 40 em có 1 em ở lại lớp. Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 30/30 em, tỉ lệ 100%, hoàn thành chương trình THCS đạt 100%, tốt nghiệp THPT đạt 62,5%. Năm học 2018-2019 có 04 em thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng, trong đó có 04 em làm hồ sơ nhập học. Hoạt động của Hội Khuyến học xã và các Ban điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục được duy trì, góp phần tích cực cho công tác giáo dục ở địa phương. Hoạt động Trung tâm cộng đồng ngày càng có hiệu quả

### **2. Y tế**

Chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã đảm bảo các điều kiện phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, đặc biệt là trong những ngày lễ, tết. Trạm Y tế đã triển khai chương trình tiêm chủng đạt 71,42%. Tổng số lần khám chữa bệnh trong năm 2019 có 2202 lượt, trong đó chuyển lên tuyến trên là 4 lượt. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Trạm Y tế phối hợp với ban, ngành liên quan kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm và trường học. Các chương trình y tế quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ.

### **3. Dân số, gia đình và trẻ em**

Công tác dân số, gia đình, trẻ em thường xuyên được quan tâm. Triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên, mô hình tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, tiền hôn nhân, mất cân bằng giới tính trước

khi sinh. Năm 2019, tổng số trẻ sinh ra là 24 trẻ, trong đó, sinh con thứ 3 trở lên là 6 trẻ, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 9,5% (giảm 0,48% so với năm trước), tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,15%, năm 2019 không có trường hợp tảo hôn.

#### **4. Văn hóa thông tin - thể thao**

Làm tốt công tác tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, tổ chức văn nghệ đón xuân Kỷ Hợi 2019, tham gia thể dục thể thao như giải bóng chuyền, bóng đá nam, nữ do huyện tổ chức năm 2019. Tiếp tục vận động thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng nếp sống văn minh. Quy ước, hương ước của các thôn đã được xây dựng và triển khai thực hiện, tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa là 273hộ/358hộ đạt 76,25%, thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa 6/8, đạt 75%; các thôn, cơ quan tiếp tục đăng ký đạt chuẩn văn hóa.

Thực hiện theo chương trình lượng phát sóng, thu phát chương trình đài tiếng nói Việt Nam, thời lượng phát sóng sáng từ 4h45’-6h30’, trưa từ 11h-12h, buổi chiều từ 17h-19h. Hệ thống đài truyền thanh được lắp đặt thiết bị mới, gồm 07 cụm đảm bảo thông tin đến với người dân.

#### **5. Chính sách xã hội**

Đời sống nhân dân tiếp tục được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn mới tiếp tục giảm, trong đó hộ nghèo là 11 hộ, chiếm 3,03%, (đầu năm 2019 xã 12 hộ nghèo đến cuối tháng 01 năm 2019 còn lại 11, trường hợp của bà Loc Lar chết) hộ cận nghèo là 12 hộ, chiếm 3,31%. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Đã tổ chức trao tặng 478 xuất quà của Chủ tịch nước, Tỉnh, Huyện, xã và các tổ chức, cá nhân cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách, khó khăn trên địa bàn xã trong dịp tết Nguyên đán với tổng số giá trị 201.170.000đ. Chi trả trợ cấp được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định với tổng số tiền chi trả trong năm 2019 ước tính khoảng 2,53 tỷ đồng.

#### ***Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực văn hóa - xã hội***

- Giáo dục tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng số lượng học sinh khá giỏi còn khiêm tốn.

- Công tác dân số, gia đình mặc dù đã được quan tâm nhưng vẫn còn xảy ra sinh con thứ 3 trở lên.

- Các đối tượng hưởng chính sách xã hội đa số già yếu, kê khai trong hồ sơ khác nhau ở các thời điểm nên một số người có nhiều họ, tên, gây khó khăn trong việc hoàn thành hồ sơ.

### **III. QUỐC PHÒNG - AN NINH - NỘI CHÍNH**

#### **1. Quốc phòng**

Thực hiện nghiêm túc các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, phương tiện bảo đảm cho công tác phòng chống cháy rừng, lụt bão... Tham mưu và thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao, tổ chức đăng ký, rà soát thanh niên độ tuổi 17 sẵn sàng nhập ngũ. Khám tuyển quân nhân dự bị hạng II thanh niên đủ điều kiện nhập ngũ, hiện đã phát lệnh gọi nhập ngũ cho 4 thanh

niên, đạt 100% chỉ tiêu giao; đăng ký công dân nam đủ 17 tuổi có 12/12 thanh niên đạt 100%; tham gia lễ ra quân huấn luyện tại huyện với quân số 29 đồng chí.

## **2. An ninh**

- *An ninh trật tự*: Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh trật tự, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; lực lượng công an và quân sự bố trí lực lượng trực, tuần tra, kiểm tra đầy đủ.

- *An toàn giao thông*: Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn giao thông nhất là trong dịp lễ lớn của quê hương đất nước, đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, phòng ngừa và tăng cường công tác tuần tra giao thông; phát hiện và xử lý vi phạm giao thông 01 trường hợp với số tiền xử phạt là 1 triệu đồng. Trong năm không có tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn xã.

## **3. Nội chính**

### **a) Công tác cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Bộ phận TN&TKQ UBND xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội quy, quy định trong công tác CCHC của nhà nước và cơ quan; giải quyết công việc nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, không gây phiền hà, khó khăn đối với nhân dân và các tổ chức khi đến giao dịch. Trong năm, Bộ phận TN&TKQ xã đã tiếp nhận 230 hồ sơ, 100% hồ sơ giải quyết trước hẹn và đúng hẹn. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện tốt, áp dụng thường xuyên và có hiệu quả các phần mềm dùng chung, sử dụng chữ ký số khi ban hành văn bản trên môi trường mạng. Trang thông tin điện tử xã được duy trì hoạt động, đáp ứng nhu cầu chỉ đạo điều hành và khai thác thông tin.

### **b) Công tác tổ chức, cán bộ**

Tổ chức bộ máy của cơ quan tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, nâng cao được hiệu lực quản lý, hoạt động; phân định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, ban ngành, đảm bảo được chất lượng hoạt động phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, yêu cầu mới từ thực tiễn hoạt động của cơ quan. Đến nay, UBND xã có 19 cán bộ, công chức, trong đó: Cán bộ 10 người, công chức 9 người; số lượng cán bộ đạt chuẩn là 9 người, chiếm tỷ lệ 90%; số lượng công chức đạt chuẩn là 9 người, chiếm tỷ lệ 100%. Tổ chức thực hiện các quy định, trình tự đánh giá cán bộ, công chức hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **c) Công tác Tư pháp**

Bộ phận Tư pháp xã phối hợp với Mặt trận và các Đoàn thể tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách, các văn bản luật của nhà nước như Luật hôn nhân gia đình, Luật hộ tịch, Luật An toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác hộ tịch năm 2019, đã thụ lý 470 trường hợp (trong đó: Đăng ký khai sinh: 29 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 07 trường hợp; Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 186 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 18 trường hợp; Đăng ký khai tử: 06 trường hợp) và chứng thực 234 hồ sơ các loại đảm bảo đúng trình tự về thời gian và thủ tục theo

quy định của pháp luật, không để hồ sơ tồn đọng. Làm tốt công tác hòa giải cơ sở, kiện toàn 04 tổ hòa giải ở cơ sở, cử cán bộ chuyên môn và tổ hòa giải thôn đi tập huấn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở năm 2019 tại huyện 02 đợt với 28 lượt người tham gia.

#### **d) Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng**

Trong năm 2019, Chủ tịch UBND xã đã tiếp lưu động và tại cơ quan 36 lượt với 424 người, số vụ việc cũ 00 vụ; số vụ việc mới phát sinh 25 So với cùng kỳ năm trước số lượt tiếp công dân tăng 06 lượt, trong đó có 00 đoàn đông người.

Nội dung tiếp công dân: Đề nghị thanh toán tiền đền bù Lòng hồ tả trạch; đền bù mỏ đá, chính sách hỗ trợ về giải phóng mặt bằng làm đường sản xuất, tranh chấp đất nương, đất ruộng, đất ở; chế độ chính sách xã hội, an sinh giáo dục, hộ nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ tư liệu sản xuất cho hộ nghèo, đất sản xuất, cây trồng, vật nuôi, xây dựng cơ sở hạ tầng cho các hộ dân được sắp xếp ổn định dân cư; giải quyết chế độ khuyết tật; làm thẻ BHYT toàn dân; hỏi về chế độ hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho nhân dân...

Kết quả qua công tác tiếp dân, các khiếu nại, kiến nghị, phản ánh được xem xét giải quyết, xử lý kịp thời, các vụ việc phát sinh đã được lãnh đạo quan tâm chỉ đạo giải quyết tránh tình trạng bức xúc đông người, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp và tạo lòng tin của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

#### ***Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh - nội chính***

- Vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm an toàn giao thông, chủ yếu là chở quá số người quy định và không đội mũ bảo hiểm, sử dụng xe máy tự chế gây mất an toàn, an ninh trật tự.

- Công tác phối hợp giữa kiểm lâm địa bàn với công an và quân sự chưa thường xuyên.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đạt hiệu quả cao, đặc biệt là trong duy trì và hoạt động Trang thông tin điện tử.

#### **IV. CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Đã tập trung chỉ đạo, huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới để tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Hỗ trợ phát triển sản xuất từ nguồn vốn nông thôn mới được nhân dân sử dụng trồng trọt, chăn nuôi.

Về nâng cấp, xây dựng nhà ở: Công tác vận động nhân dân đầu tư nâng cấp nhà ở được đẩy mạnh, có 7 hộ đầu tư làm nhà ở, trong đó làm mới 7 nhà (xóa 01 nhà tạm), nâng cấp sửa chữa 0 nhà; 06 hộ xây dựng hố xí hợp vệ sinh, trong đó tự hoại 06 cái, hai ngăn 0 cái; cứng hóa đường từ ngõ vào nhà 0 hộ; làm hàng rào quanh vườn 20 hộ, trong đó làm hàng rào bằng cây xanh 12 hộ, hàng rào vật liệu khác 7 hộ, hàng rào bê tông 1; 100% hộ sử dụng nước sạch.

Về kết quả thực hiện 18 tiêu chí xây dựng nông thôn mới: Đánh giá tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng



Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Xã chưa đạt gồm tiêu chí: nhà ở, TCSX, CSVCVH.

### ***Tồn tại, hạn chế trong chương trình xây dựng nông thôn mới***

- Đảng ủy, UBND xã đã xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai, nhưng chưa xây dựng lộ trình chi tiết về triển khai thực hiện các tiêu chí chưa đạt đối với xã và của từng thôn năm 2019; nguồn vốn đầu tư từ cấp trên còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu, chưa tập trung huy động nội lực của nhân dân thực hiện các tiêu chí thuộc về trách nhiệm của cơ sở và nhân dân.

- Công tác chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các mô hình chưa phát triển kinh tế thiếu bền vững, thiếu kiểm tra. Tiến độ xây dựng thôn NTM kiểu mẫu tại hai thôn còn chậm.

## **V. THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM**

### **1. Chương trình phát triển nông - lâm nghiệp**

Với sự quan tâm, hướng dẫn, chỉ đạo của UBND huyện và sự chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền, nhân dân xã đã chủ động bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn chủ yếu được tập trung đầu tư vào chăn nuôi lợn, bò và phát triển kinh tế vườn với nhiều loại cây có giá trị kinh tế cao. Triển khai dự án trồng 3 ha dứa, 5 ha cam và 1 ha chuối trong năm 2019, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi đất trồng keo, cao su đã hết thời kỳ khai thác sang trồng các loại cây đặc sản, đặc biệt là dứa và chuối tiên.

### **2. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.**

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã góp phần đẩy nhanh tỷ lệ giảm nghèo. Các chính sách phát triển nông thôn chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa xã được quan tâm với công tác giảm nghèo. Xác định phát triển kinh tế, giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác hội; như Hội nông dân, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội cứu chiến binh, đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp giúp các hội viên phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng, góp phần xây dựng nông thôn mới. Đến nay thu nhập bình quân đạt 35 triệu đồng/người/năm.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu**

Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 là:

Khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế theo hướng bền vững; huy động và lồng ghép các nguồn lực, khuyến khích đầu tư để phát triển sản xuất, nâng cao giá trị và hiệu quả trong sản xuất nông-lâm nghiệp; mở rộng các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập; nâng cao chất lượng các lĩnh

vực xã hội, đời sống nhân dân; duy trì, củng cố và nâng cao các tiêu chí xã Nông thôn mới; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015 - 2020.

## **2. Các chỉ tiêu**

### **a) Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu):**

- Thu nhập bình quân đầu người: 37 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 320 tấn.
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn: 12-15 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 107 triệu đồng.

### **b) Chỉ tiêu xã hội (06 chỉ tiêu):**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1%.
- Tỷ lệ hộ nghèo: giữ mức 3%.
- Đào tạo lao động: 35-40 người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới: 9,5%.
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT: 100%, trong đó BHXH tự nguyện 15%.
- Xóa nhà tạm: xóa hết nhà tạm tách hộ trên 5 năm.

### **c) Chỉ tiêu môi trường (04 chỉ tiêu):**

- Độ che phủ rừng: 95%.
- Trồng rừng gỗ lớn (FSC) 15-20 ha
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo hợp vệ sinh: 85%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí, nhà tắm hợp vệ sinh: 85%.

### **d) Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới**

Tiếp tục củng cố và duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1572/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng thôn kiểu mẫu 02 thôn đạt các tiêu chí quy định.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÁC LĨNH VỰC**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

#### **a) Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp**

- *Trồng trọt:* Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, diện tích gieo trồng là 191 ha, tổng sản lượng lương thực có hạt 320 tấn, trong đó lúa 213,50 tấn, ngô 106,50 tấn. Phát động phong trào thâm canh, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, với diện tích đầu tư đủ phân bón đạt trên 94%, đăng ký mua giống đảm bảo 95% giống xác nhận, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng trên một diện tích canh tác; gieo trồng đúng khung lịch thời vụ, chủ động phòng trừ bệnh hại lúa không để xảy ra dịch bệnh trên diện rộng.

Đẩy mạnh và nhân rộng các mô hình sản xuất đặc biệt là kinh tế vườn; nâng cao chất lượng vườn nhà, vườn đồi; có 95% diện tích vườn nhà được chăm sóc và cải tạo, 96% diện tích cao su được chăm bón, thu nhập từ kinh tế vườn đạt từ

32-34 triệu đồng/ha trở lên. Chú trọng phát triển mạnh cây ngô, cây đậu (đậu xanh, đậu đen, đậu đỏ...) trên diện tích hiện có và trồng xen trong vườn. Khuyến khích tăng diện tích các loại cây nguyên liệu như cau, lồ ô, tre lấy măng, trồng lồ ô vùng ven sông, suối, cây mây nước dưới tán rừng

- *Chăn nuôi-thú y*: Nâng cao chất lượng chăn nuôi, tổng đàn gia súc, gia cầm 18.480 con, (trong đó: đàn trâu 223 con, bò 467 con, dê 212 con, lợn 1100 con; đàn gia cầm 16.500 con); nuôi heo thả rừng, heo nhốt chuồng để nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng vắc xin đạt trên 85%.

- *Lâm nghiệp*: Tăng cường công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, diện tích trồng và chăm sóc rừng là 150 ha; tổ chức thực hiện các nội dung đối với Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi chặt phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Tiếp tục thực hiện tốt chỉ thị số 65/2015/CT-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- *Thủy sản*: Mở rộng diện tích ao hồ, thu hoạch trước mùa mưa bão để tránh thiệt hại. Sản lượng sản phẩm đạt 17,5 tấn.

#### **b) Tiểu thủ CN - Xây dựng**

- *Tiểu thủ CN*: Tiếp tục nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất của các ngành nghề hiện có như mộc, rèn, xay xát, có kế hoạch hỗ trợ nguồn vốn mở rộng quy mô ngành nghề, tìm thị trường để hỗ trợ đầu ra cho các ngành nghề.

- *Đầu tư - xây dựng cơ bản*: Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng các tuyến đường sản xuất, nhà họp thôn A2, nâng cấp các công trình thủy lợi và các tuyến đường bê tông liên thôn đã xuống cấp.

#### **c) Dịch vụ, thương mại**

Từng bước nâng cao số lượng và chất lượng của các hộ kinh doanh, buôn bán lẻ trên địa bàn xã; có chính sách hỗ trợ về nguồn vốn và các điều kiện đảm bảo cho các hộ gia đình mở rộng và đa dạng hóa các loại hình kinh doanh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đặc biệt đối với các hộ kinh doanh ăn uống nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất kinh doanh đi đôi với bảo vệ môi trường.

#### **d) Tài nguyên - môi trường**

Phối hợp với các phòng chuyên môn huyện đẩy nhanh công tác cấp đổi, cấp mới giấy CNQSD đất; thực hiện tốt quy hoạch quản lý nghĩa trang trên địa bàn, có biện pháp xử lý đối với những người chôn cất người chết không đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ môi trường, gắn phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, chống ô nhiễm, suy thoái môi trường; nỗ lực trong việc giảm thiểu xả rác bừa bãi trên địa bàn, nhất là các trục đường chính, tỷ lệ thu gom

rác thải đạt trên 95%; có kế hoạch, biện pháp phòng, chống sạt lở ven khe suối trong mùa mưa lũ.

#### **đ) Tài chính - ngân sách**

Thực hiện thu ngân sách đúng luật, kịp thời và đầy đủ, thu các nguồn thu theo đúng quy định, đặc biệt là phí, lệ phí để tăng thu ngân sách cho địa phương. Phần đầu tổng thu trên địa bàn đạt trên 107 triệu đồng. Thực hiện tiết kiệm các khoản chi, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính.

### **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

#### **a) Giáo dục - đào tạo**

Huy động con em trong độ tuổi đến trường đạt kế hoạch (trong đó: nhà trẻ từ 45-50%, mẫu giáo từ 99% trở lên), khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập xóa mù chữ. Chú trọng việc giao tiếp làm quen tiếng Việt và trẻ 5 tuổi làm quen với ngoại ngữ trước khi vào lớp 1; tập trung trẻ bán trú ở bậc Mầm Non đạt 100%; tăng cường các lớp học 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học, phụ đạo cho học sinh yếu kém. Phần đầu trẻ ra lớp đạt 100%, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tốt nghiệp THCS và THPT đạt 100%, nâng cao chất lượng học sinh khá giỏi ở các cấp học và học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng.

#### **b) Y tế**

Thực hiện tiêm chủng vắc xin đạt trên 95%, tăng cường công tác phòng chống các dịch bệnh tại địa phương. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Chú trọng giáo dục kiến thức y tế dự phòng, phòng bệnh tại cộng đồng. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ y tế thôn bản về công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Phối hợp với các ban ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh ăn uống và các trường học trên địa bàn.

#### **c) Dân số, gia đình và trẻ em**

Thực hiện tốt chương trình phòng chống suy dinh dưỡng; các hoạt động truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; gắn công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình với bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phong trào xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, văn minh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2020 là 1%, tỷ lệ sinh con thứ 3 dưới 10%, không xảy ra tình trạng tảo hôn, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 9,5%, phần đầu tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT đạt trên 100%, trong đó BHXH tự nguyện 15%. Phối hợp với đoàn thể tiếp tục vận động nhân dân đẩy mạnh các mô hình “5 không 3 sạch”, mô hình “phát triển kinh tế hộ gia đình”.

#### **d) Văn hoá thông tin - thể thao**

Duy trì phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng trong các dịp lễ, Tết, bố trí kinh phí kịp thời, đầy đủ; nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước. Phần

đầu có trên 85% gia đình được công nhận đạt chuẩn văn hoá và 87,5% thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa. Thực hiện tốt các quy ước, hương ước đã được xây dựng ở các thôn. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”, xây dựng nếp sống văn minh nông thôn.

#### **đ) Chính sách xã hội**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phấn đấu giữ mức hộ nghèo 3%; đào tạo nghề từ 35 – 40 người. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Tranh thủ vốn các chương trình dự án để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh khó khăn, phấn đấu xóa hết nhà tạm tách hộ trên 5 năm.

### **3. Chương trình xây dựng nông thôn mới**

Đề nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn: Mở tuyến đường sản xuất A2 đến La Ma để đảm bảo phục vụ sinh hoạt và sản xuất của nhân dân đi lại trong mùa mưa bão.

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị, nâng cấp và sửa chữa Trụ UBND xã Đoàn thể, Quân sự, Công an và xây mới nhà họp thôn A2.

Rà soát lại các tiêu chí để có giải pháp chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới; huy động, lồng ghép hợp lý các nguồn lực để tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, các công trình thiết yếu liên quan đến các tiêu chí chưa đạt chuẩn; thực hiện có hiệu quả các mô hình sản xuất để giúp người dân tăng thu nhập, giảm nghèo, xóa nhà tạm, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống; phấn đấu xây dựng từ 1 đến 2 thôn kiểu mẫu về xây dựng nông thôn mới.

### **4. Quốc phòng - an ninh - nội chính**

#### **a) Quốc phòng**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình, chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng theo quy định. Tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao trong các đợt huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Hoàn thành tốt công tác giao quân năm 2020 đạt 100%. Tổ chức vệ sinh, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, không để hư hỏng, hàn rỉ, mất mát. Phối hợp với công an, kiểm lâm tổ chức tuần tra, truy quét địa bàn theo Nghị định 133 của Chính phủ.

#### **b) An ninh**

Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tổ chức các hoạt động nắm chắc tình hình diễn biến trên địa bàn, nhất là các dịp lễ, tết. Hướng dẫn Luật Giao thông đường bộ, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát giao thông địa bàn. Thường xuyên kiểm tra tạm trú, tạm vắng, lưu trú. Phối hợp với BCH quân sự xã và kiểm lâm địa bàn tổ chức tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi phá hoại rừng, mua bán lâm sản trái phép.

#### **c) Nội chính**

Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân, làm tốt công tác hòa giải cơ sở, nâng cao chất lượng công tác hộ tịch, chứng thực. Thực hiện tốt Quy chế công khai dân chủ ở cơ sở, triển khai kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, công chức.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật hành chính, chấp hành giờ giấc làm việc đối với cán bộ, công chức. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu trong năm 2020, chỉ số cải cách hành chính của xã Hương Sơn đạt loại tốt. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng của huyện; rà soát, áp dụng các quy trình đã được công nhận theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong giải quyết các thủ tục hành chính.

### **5. Một số chương trình trọng điểm năm 2020**

- Chương trình phát triển nông nghiệp.
- Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.

## **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế**

- *Lĩnh vực nông nghiệp*: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, chính quyền trong phát triển nông nghiệp, thường xuyên sâu sát, phối hợp chặt chẽ từ xã xuống thôn. Phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nhất là trong phát triển các loại cây trồng đặc sản, gia súc có giá trị kinh tế cao và có sức cạnh tranh trên thị trường. Có biện pháp xử lý theo Pháp lệnh thú y đối với những hộ gia đình không chấp hành tiêm phòng. Tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Đề án “Làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ” và Đề án phát triển Nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn xã.

- *Lĩnh vực TTCN - xây dựng*: Đề xuất chính sách hỗ trợ vốn cho nhân dân để mở rộng và đa dạng hóa các ngành nghề. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ và các chính sách khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế gia đình phù hợp với ngành nghề và hướng phát triển của địa phương để giải quyết việc làm tại chỗ.

- *Lĩnh vực Tài chính - ngân sách*: Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành thu ngân sách trên địa bàn, chỉ đạo, đôn đốc bộ phận chuyên môn thực hiện công tác thu đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi, chi theo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính, ngân sách, xuất toán các khoản chi sai chế độ, chính sách.

- *Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường*: Khai thác có hiệu quả, đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai; vận động nhân dân phát triển rừng trồng, hạn chế tình trạng chuyển nhượng đất đai.

### **2. Nhóm giải pháp về văn hóa - xã hội**

- *Về lĩnh vực giáo dục - đào tạo*: Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo

dục. Tuyên truyền nâng cao nhận thức gia đình để giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Tiếp tục phát huy tốt chức năng Trung tâm học tập cộng đồng của xã, đẩy mạnh phong trào khuyến học đến từng thôn, tổ chức Hội nghị ra mắt các thành viên thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục tại các thôn.

- *Về lĩnh vực y tế:* Tăng cường chỉ đạo trong lĩnh vực y tế, thực hiện tốt công tác tiêm chủng, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, công tác chăm sóc cứu chữa tại chỗ. Xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm chính sách dân số theo quy ước, hương ước của các thôn và theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Về lĩnh vực văn hóa:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước bằng nhiều hình thức. Tiếp tục củng cố hoạt động của Ban chỉ đạo xã và Ban điều hành thôn đạt chuẩn văn hoá, kịp thời đánh giá gia đình đạt chuẩn văn hoá để làm hồ sơ công nhận.

- *Về lĩnh vực xã hội:* Thường xuyên khảo sát thực trạng và nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề, hỗ trợ tìm kiếm việc làm; phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo năm 2020; hỗ trợ kịp thời cho các hộ bị thiên tai, bão lũ có nguy cơ thiếu đói, tái nghèo.

### **3. Nhóm giải pháp về quốc phòng - an ninh, nội chính**

- *Về lĩnh vực Quốc phòng - an ninh:* Chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Tăng cường công tác phối kết hợp giữa lực lượng công an và quân sự trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là tuần tra, kiểm tra, truy quét địa bàn theo Nghị định 133 của Chính phủ; duy trì phối hợp với lực lượng ở các thôn tổ chức tuần tra, kiểm soát trên các tuyến giao thông, địa bàn trọng điểm để kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn những vụ việc vi phạm pháp luật.

- *Về lĩnh vực nội chính:* Nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu cơ quan trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận TN&TKQ nhằm phục vụ tốt hơn người dân và tổ chức. Quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng ISO vào công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đặc biệt xây dựng và hoạt động hiệu quả Trang thông tin điện tử của xã.

### **4. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới**

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể chính trị đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò của Ban quản lý xây dựng nông thôn mới, phân công giao việc cụ thể cho BQL XDNTM trực tiếp chỉ đạo, phụ trách tại các thôn. Tập trung rà soát, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới .

- Tiếp tục xây dựng 02 thôn kiểu, vận động các hộ nhân dân chỉnh trang vườn nhà, trồng cây ăn quả, duy trì các vườn mẫu đã đạt.

### **5. Nhóm giải pháp chỉ đạo - điều hành**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền và mặt trận các đoàn thể từ xã xuống thôn; chỉ đạo phối hợp đồng bộ và bám sát các chủ trương, kế hoạch, chương trình hành động của cấp trên cũng như cấp mình, đồng thời vận dụng và sáng tạo trong công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Quan tâm cho công tác đào tạo đội ngũ cán bộ xã, thôn nhằm nâng cao trình độ năng lực và phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, thực hiện tốt quy chế của cơ quan đúng theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, từng cán bộ, công chức; thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao; có chế độ khen thưởng kịp thời và hình thức kỷ luật phù hợp để mỗi cán bộ, công chức nêu cao tinh thần, trách nhiệm, hoàn thành tốt mọi công việc.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của xã Hương Sơn./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể, các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Thanh Nghi**